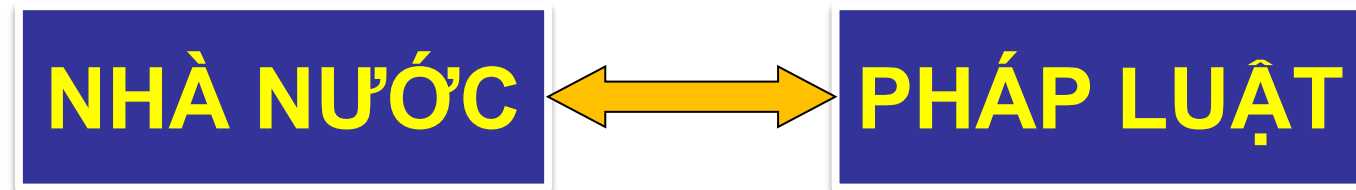


CHƯƠNG 1

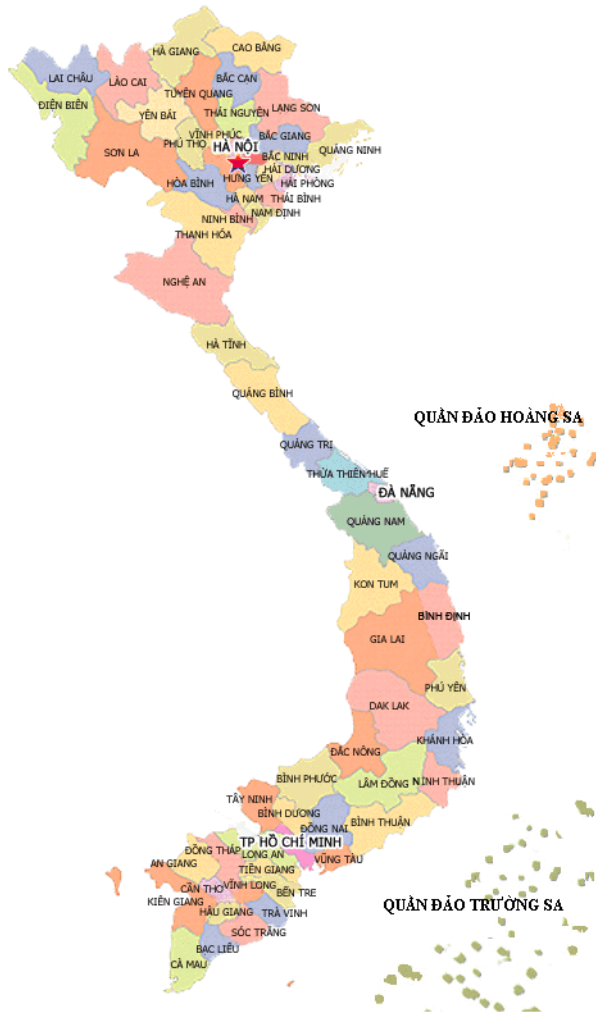
NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC và PHÁP LUẬT

Đối tượng nghiên cứu của chương 1



- Nhà nước, Pháp luật là các ***hiện tượng lịch sử*** tồn tại trong một giai đoạn lịch sử của sự phát triển
- Nhà nước và Pháp luật là hai hiện tượng ***tồn tại song song***, có mối ***quan hệ mật thiết*** với nhau và có ***tính chất tương đồng*** như nhau.

1. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC



Ra đời từ đâu?
(1.1. Nguồn gốc Nhà nước)



Là hiện tượng lịch sử như thế nào?
(1.2. Bản chất Nhà nước)



Có những đặc điểm gì?
(1.3. Đặc trưng cơ bản của nhà nước)



Thực hiện những nhiệm vụ nào?
(1.4. Chức năng cơ bản của nhà nước)



(1.5. Các kiểu nhà nước)

1.1. NGUỒN GỐC CỦA NHÀ NƯỚC

- ➔ **Có nhiều quan điểm** khác nhau giải thích về nguồn gốc nhà nước
- ➔ Các quan điểm xuất hiện ở các giai đoạn khác nhau trong lịch sử với **sự luận giải khác nhau**
- ➔ Nhà nước Việt Nam nghiên cứu hiện tượng nhà nước và pháp luật trên cơ sở quan điểm của học thuyết Mác-Lênin



(Thuyết thần học, thuyết khế ước xã hội, thuyết gia trưởng, thuyết bạo lực v.v..)

1.1. NGUỒN GỐC CỦA NHÀ NƯỚC

HỌC THUYẾT MÁC-LÊNIN VỀ NHÀ NƯỚC

CHẾ ĐỘ CỘNG SẢN NGUYÊN THỦY

Chế độ cộng sản nguyên thủy thời kỳ đầu



Giai đoạn diễn ra sự chuyển biến về mọi mặt trong chế độ cộng sản nguyên thủy
(thể hiện qua 3 giai đoạn)



NHÀ NƯỚC



Xã hội chưa có sự xuất hiện Nhà nước

Xã hội đã có nhà nước

- Nhà nước là một hiện tượng lịch sử xã hội có nguồn gốc
- Nhà nước ra đời từ những thay đổi trong lòng xã hội chưa có nhà nước

CHẾ ĐỘ CỘNG SẢN NGUYÊN THỦY

(THỜI KỲ ĐẦU)

(GIAI ĐOẠN
TAN RÃ)



➔ **Về Kinh tế:** Xã hội sở hữu chung về tư liệu sản xuất và sản phẩm lao động

➔ **Về Tổ chức xã hội:** Xã hội tổ chức theo 3 cấp:
THỊ TỘC – BÀO TỘC – BỘ LẠC

➔ **Về Tổ chức quyền lực:** Xã hội nguyên thủy chưa tồn tại thiết chế quyền lực nào

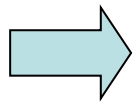
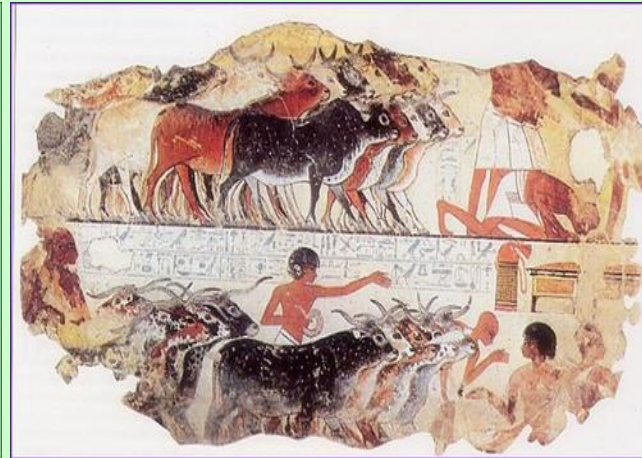
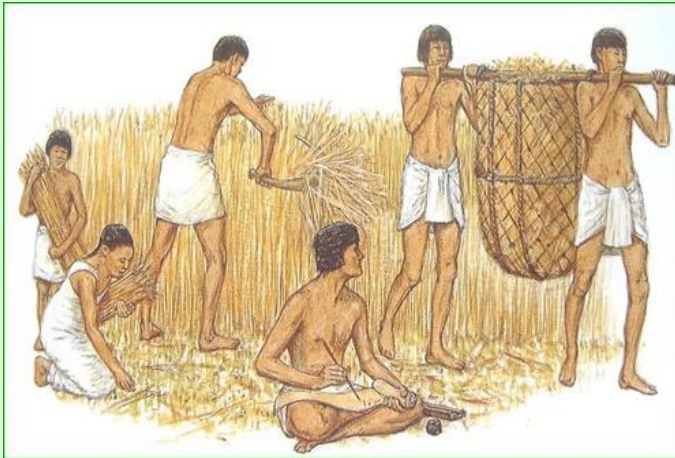
CHẾ ĐỘ CỘNG SẢN NGUYÊN THỦY

(THỜI
KỲ ĐẦU)

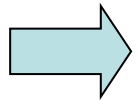
(GIAI ĐOẠN TAN RÃ)

(giai đoạn 1: chăn nuôi tách khỏi trồng trọt)

(giai
đoạn 2)



Về hình thức: ra đời ngành chăn nuôi, nông nghiệp phát triển mạnh



Về mặt xã hội: bắt đầu xuất hiện **mầm mống của sự tư hữu**, cũng là mầm mống của mâu thuẫn xã hội

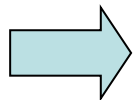
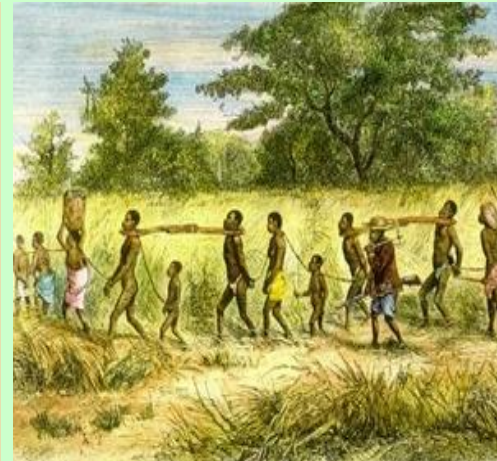
CHẾ ĐỘ CỘNG SẢN NGUYÊN THỦY

(GIAI ĐOẠN TAN RÃ)

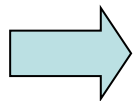
(giai
đoạn 1)

(giai đoạn 2: Thủ công nghiệp tách khỏi nông nghiệp)

(giai
đoạn 3)



Về hình thức: xuất hiện nghề thủ công nghiệp trong xã hội

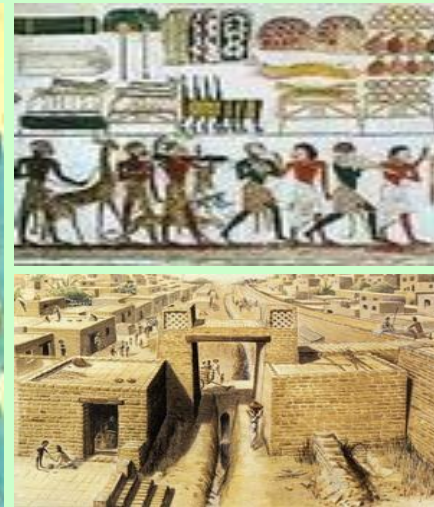
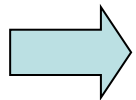


Về mặt xã hội: bắt đầu xuất hiện giai cấp, và ***sự mâu thuẫn đối kháng*** trong xã hội

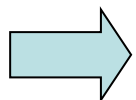
(GIAI ĐOẠN TAN RÃ)

(giai
đoạn 2)

(giai đoạn 3: Sự phát triển của thương nghiệp)

Nhà nước
xuất hiện

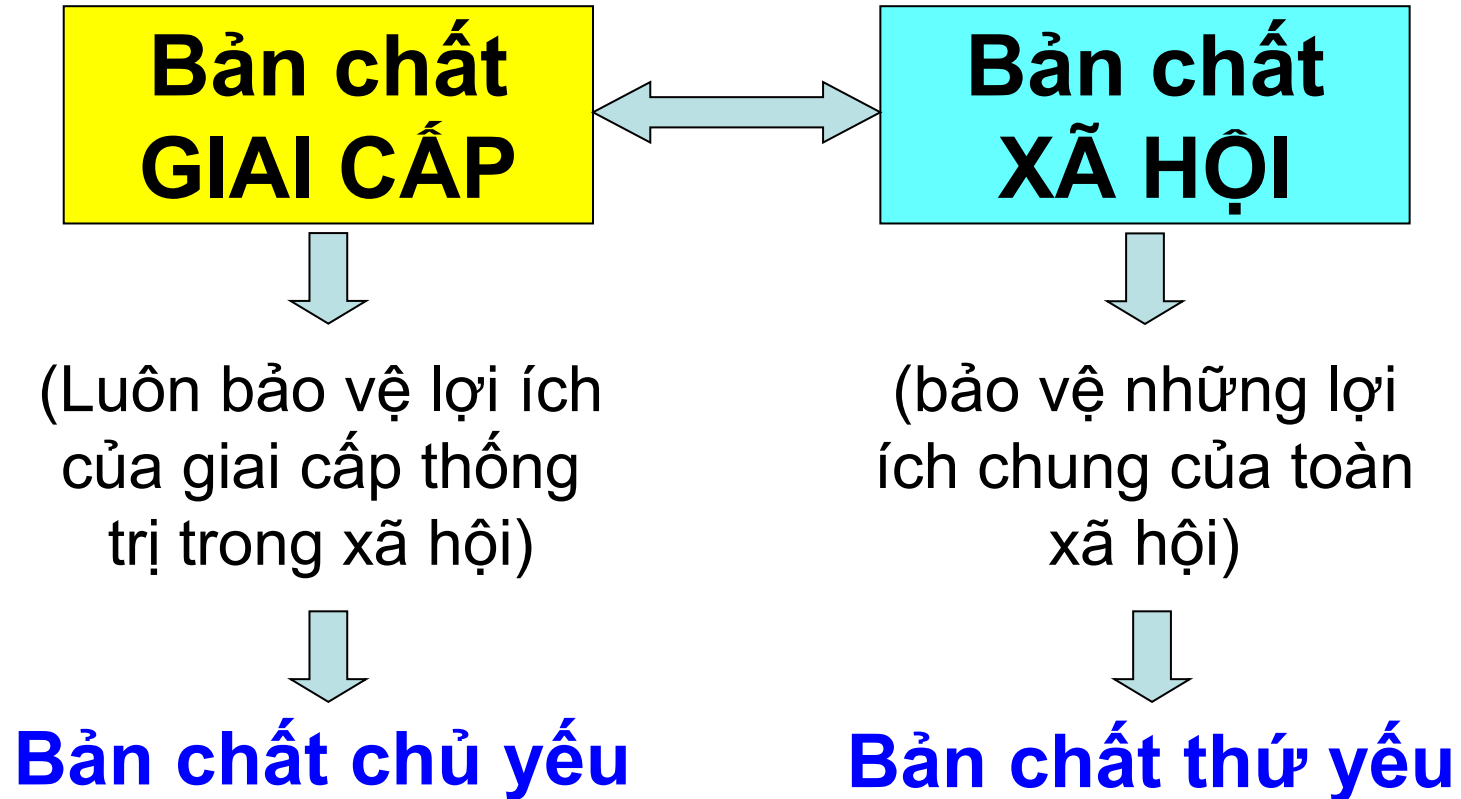
Về hình thức: Nghề buôn bán xuất hiện trong xã hội



Về mặt xã hội: sự phân biệt giàu nghèo trong xã hội
tăng cao, ***mâu thuẫn giai cấp lên đến đỉnh điểm và
không thể điều hòa được***

1.2. BẢN CHẤT CỦA NHÀ NƯỚC

(2 bản chất không thể tách rời)



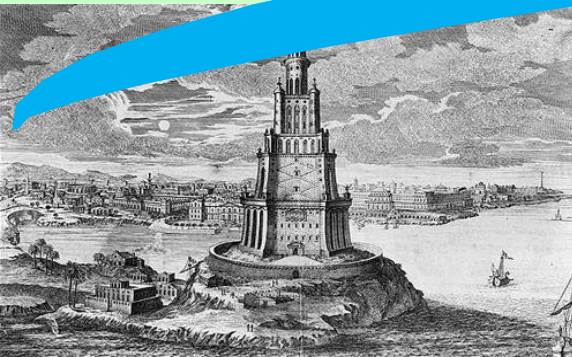
1.2. BẢN CHẤT CỦA NHÀ NƯỚC



Bản chất giai cấp



Bản chất xã hội



(Bản chất giai cấp giảm dần và bản chất xã hội tăng lên theo sự phát triển của lịch sử)

1.2. BẢN CHẤT CỦA NHÀ NƯỚC

KHÁI NIỆM NHÀ NƯỚC

Nhà nước là một tổ chức đặc biệt của chế độ chính trị xã hội, **một bộ máy** chuyên làm nhiệm vụ cưỡng chế để bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị, đàn áp giai cấp bị trị và thực hiện các chức năng xã hội khác.

1.3. ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA NHÀ NƯỚC

(Các đặc điểm của Nhà nước)

Là các đặc điểm cơ bản chỉ có ở Nhà nước, và không có ở bất kỳ một tổ chức nào khác.

- ➡ Nhà nước thiết lập một quyền lực công cộng đặc biệt
- ➡ Nhà nước phân chia và quản lý dân cư theo lãnh thổ thành các đơn vị hành chính
- ➡ Nhà nước có chủ quyền quốc gia
- ➡ Nhà nước ban hành và thực thi pháp luật
- ➡ Nhà nước ban hành và thu các loại thuế

5

**đặc trưng
cơ bản**

1.4. CHỨC NĂNG CƠ BẢN CỦA NHÀ NƯỚC

Là các phương diện hoạt động cơ bản của nhà nước để đạt được mục đích đặt ra.

CHỨC NĂNG CỦA NHÀ NƯỚC

```
graph TD; A[CHỨC NĂNG CỦA NHÀ NƯỚC] --> B[CHỨC NĂNG ĐỐI NỘI]; A --> C[CHỨC NĂNG ĐỐI NGOẠI]; B --> B1[Chức năng tổ chức quản lý kinh tế]; B --> B2[Chức năng đảm bảo chính trị, an ninh]; B --> B3[Chức năng quản lý văn hóa, xã hội]; C --> C1[Chức năng giao lưu, hợp tác quốc tế.]; C --> C2[Chức năng bảo vệ đất nước];
```

CHỨC NĂNG ĐỐI NỘI

- Chức năng tổ chức quản lý kinh tế
- Chức năng đảm bảo chính trị, an ninh
- Chức năng quản lý văn hóa, xã hội

CHỨC NĂNG ĐỐI NGOẠI

- Chức năng giao lưu, hợp tác quốc tế.
- Chức năng bảo vệ đất nước

1.4. CHỨC NĂNG CƠ BẢN CỦA NHÀ NƯỚC

VIỆT NAM TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY



1945



1980



2010



1.5. CÁC KIỂU LỊCH SỬ CỦA NHÀ NƯỚC

(Phân loại nhà nước)

4 KIỂU NHÀ NƯỚC

- ⇒ Chiếm hữu nô lệ
- ⇒ Phong kiến
- ⇒ Tư bản chủ nghĩa
- ⇒ Xã hội chủ nghĩa



Chủ nô >< Nô lệ



Địa chủ >< nông dân



Tư sản >< Công nhân



Nhà nước của toàn dân

2. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ PHÁP LUẬT



- ➔ **2.1. Nguồn gốc Pháp luật**
- ➔ **2.2. Bản chất Pháp luật)**
- ➔ **2.3. Các thuộc tính của Pháp luật**
- ➔ **2.4. Chức năng cơ bản của Pháp luật**
- ➔ **2.5. Mối liên hệ của Pháp luật**
- ➔ **2.6. Các kiểu Pháp luật**

2.1. NGUỒN GỐC CỦA PHÁP LUẬT

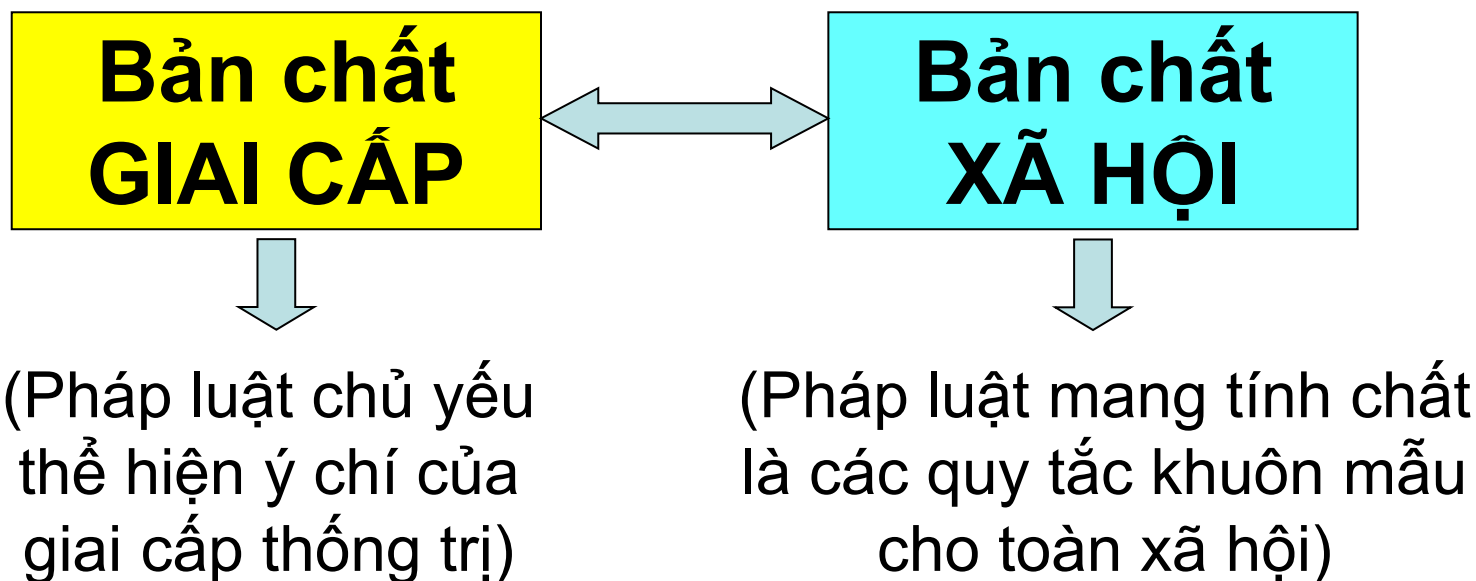
- ➡ Pháp luật ra đời và tồn tại song song với nhà nước và không thể tách rời nhà nước
- ➡ Về mặt hình thức có thể nói nguồn gốc của pháp luật là từ nhà nước



2.2. BẢN CHẤT CỦA PHÁP LUẬT

Pháp luật có bản chất tương tự như Nhà nước

(2 bản chất không thể tách rời)

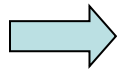


2.3. CÁC THUỘC TÍNH CỦA PHÁP LUẬT

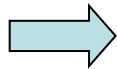
Là các đặc điểm cơ bản chỉ có ở Pháp luật, thể hiện sự khác biệt của pháp luật với các quy tắc Xử sự chung khác trong đời sống xã hội

3

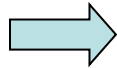
Thuộc
tính



Tính quy phạm phổ biến



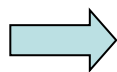
Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức



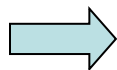
Tính cưỡng chế

2.4. CHỨC NĂNG CỦA PHÁP LUẬT

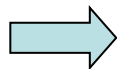
Là các phương diện, những mặt tác động chủ yếu của pháp luật, phản ánh tính chất giai cấp và giá trị xã hội của pháp luật.



Chức năng điều chỉnh



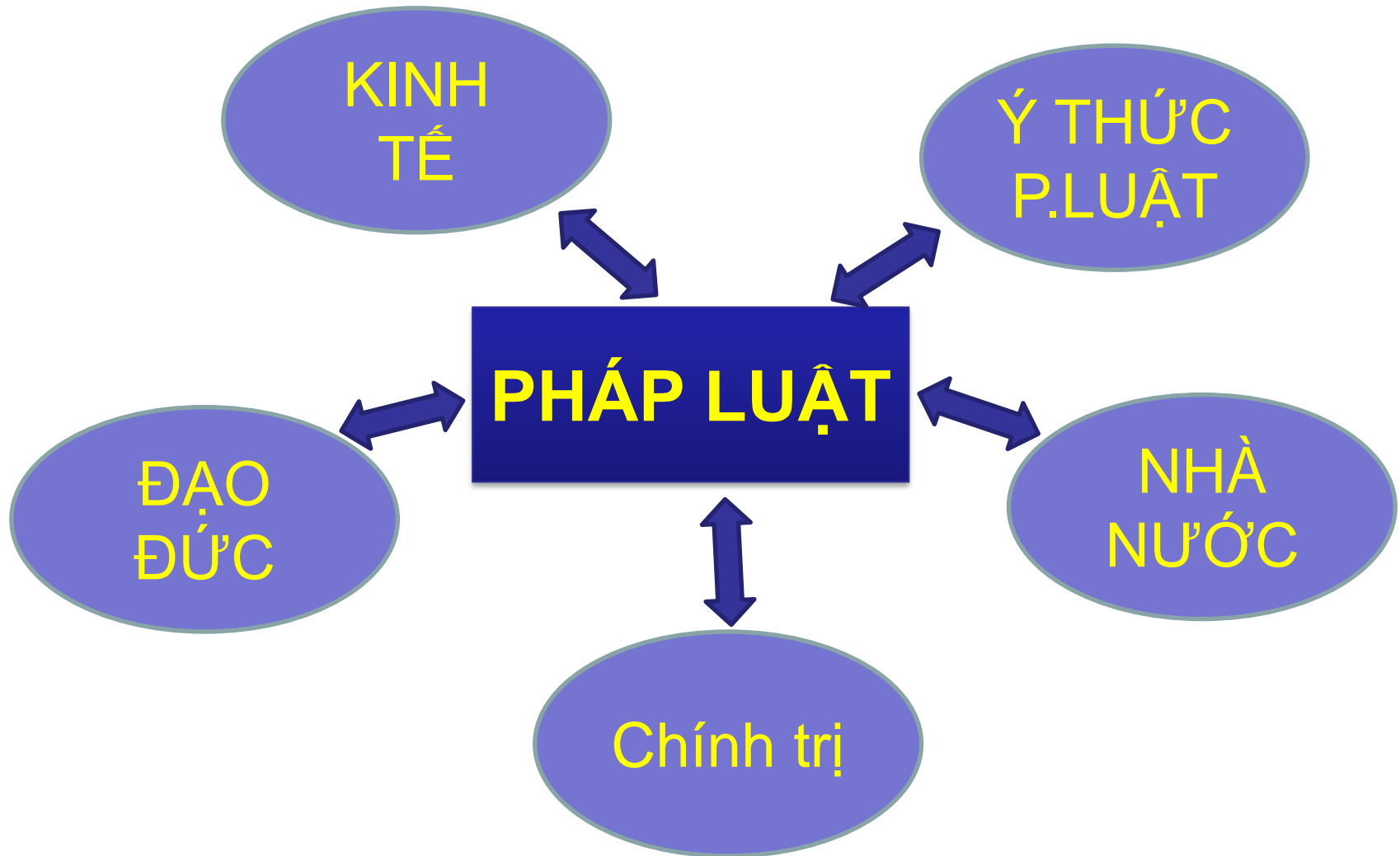
Chức năng giáo dục



Chức năng bảo vệ

2.5. MỐI LIÊN HỆ CỦA PHÁP LUẬT

(Vai trò của pháp luật)



2.6. CÁC KIỂU LỊCH SỬ CỦA PHÁP LUẬT

4 KIỂU PHÁP LUẬT

- ⇒ Chiếm hữu nô lệ
- ⇒ Phong kiến
- ⇒ Tư bản chủ nghĩa
- ⇒ Xã hội chủ nghĩa

